TRUNG TÂM NCKH&ĐTCK

DANH SÁCH THAM DỰ KÌ THI CUỐI KHÓA
Khóa học "Phân tích báo cáo tài chính doanh nghiệp"
Từ ngày: 12/11/2025 đến ngày 05/12/2025. Ngày thi: 18/12/2025
Mã lớp: BC072025

TT	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Số máy
Ca 1 từ 10H05-11H05 phòng 304				
1	Nguyễn Thiện An	20/02/2001	Hà Nội	01
2	Nguyễn Hoàng Anh	07/08/2003	Hà Tĩnh	02
3	Võ Thị Quỳnh Anh	03/02/1998	Nghệ An	03
4	Nguyễn Việt Anh	25/07/1999	Hà Nội	04
5	Nguyễn Quỳnh Anh	07/04/1985	Hà Nội	05
6	Lê Trần Nguyên Anh	10/09/1998	Hà Nội	06
7	Nguyễn Xuân Bắc	12/09/1997	Nam Định	07
8	Nguyễn Minh Châu	05/10/1997	Thanh Hóa	08
9	Nguyễn Bảo Châu	28/11/2002	Hà Nội	09
10	Võ Thị Thùy Dung	11/06/1998	Hà Nội	10
11	Nguyễn Thị Kim Dung	21/08/1997	Phú Thọ	11
12	Phạm Kim Dung	22/07/1994	Ninh Bình	12
13	Phạm Chí Dũng	29/01/2001	Hà Nội	13
14	Trịnh Tuấn Dũng	26/09/1994	Hà Nội	14
15	Lại Trọng Đan	26/10/1996	Ninh Bình	15
16	Nguyễn Thành Đạt	03/09/1996	Lào Cai	16
17	Nguyễn Quốc Đạt	27/07/2001	Hưng Yên	17
18	Vũ Ngọc Đoan	20/05/1996	Ninh Bình	18
19	Tô Minh Đức	23/06/1993	Hưng Yên	19
20	Đỗ Trọng Đức	13/08/1998	Hà Nội	20
21	Đỗ Thị Hương Giang	10/11/1991	Hưng Yên	21

TT	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Số máy
22	Nguyễn Thị Thúy Giang	23/09/1989	Thái Nguyên	22
23	Vũ Mạnh Hà	15/09/1973	Hà Nội	23
24	Bùi Lý Bích Hà	24/05/1985	Hà Nội	24
25	Nguyễn Đức Hà	11/11/1996	Ninh Bình	25
Ca 1 từ 10H05-11H05 phòng 303				
26	Phạm Liên Hà	21/02/1984	Hà Nội	01
27	Nguyễn Thu Hà	10/08/1999	Ninh Bình	02
28	Nguyễn Xuân Hải	28/02/2003	Hà Nội	03
29	Lê Trần Thu Hằng	17/01/2002	Hà Nội	04
30	Nguyễn Thanh Hiền	05/04/1982	Kiên Giang	05
31	Bùi Thị Hoài	20/05/2002	Nghệ An	06
32	Trịnh Thế Hoàn	26/08/1998	Thanh Hóa	07
33	Hoàng Bội Hoàn	25/08/1975	Phú Thọ	08
34	Tôn Thất Việt Hoàng	16/09/1998	Hà Nội	09
35	Vũ Mạnh Hùng	20/02/1982	Tuyên Quang	10
36	Hoàng Thị Huyền	10/09/1997	Hưng Yên	11
37	Phạm Thanh Huyền	26/09/1976	Hà Nội	12
38	Lê Nguyễn Đình Huỳnh	16/06/1998	Hà Nội	13
39	Nguyễn Hoàng Hưng	09/11/1998	Nam Định	14
40	Phạm Việt Hưng	04/06/1996	Thái Bình	15
41	Nguyễn Minh Khánh	27/11/1991	Hà Nội	16
42	Trần Cao Khánh	25/06/1991	Hà Nội	17
43	Vũ Quốc Khánh	24/08/1996	Hà Nội	18
44	Nguyễn Thị Ngọc Khánh	02/07/1999	Nghệ An	19
45	Mai Thị Lệ	20/05/1997	Quảng Bình	20
46	Nguyễn Thị Phương Liên	30/11/1991	Hà Nội	21
47	Nguyễn Thị Thùy Linh	02/06/1998	Nghệ An	22

TT	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Số máy
48	Vũ Thùy Linh	30/12/1996	Ninh Bình	23
49	Hoàng Diệu Linh	16/11/1990	Hà Nội	24
50	Nguyễn Thị Thùy Linh	04/08/2002	Phú Thọ	25
Ca 2 từ 13H30-14H30 phòng 303				
51	Phạm Hoàng Long	25/06/1998	Lào Cai	26
52	Phạm Hoàng Minh	29/10/2003	Hà Nội	25
53	Bùi Bình Minh	01/08/1999	Hà Nội	24
54	Trương Hà My	07/10/2002	Hà Nội	23
55	Đặng Hồng Ngọc	16/11/1999	Bắc Giang	22
56	Đỗ Kim Ngọc	15/11/1999	Hà Nội	21
57	Đỗ Lan Phương	12/07/1995	Hà Nội	20
58	Nguyễn Quỳnh Phương	14/04/1998	Hà Nội	19
59	Đặng Thái Sơn	16/08/2004	Hà Tây	18
60	Nguyễn Anh Tú	10/11/1990	Hà Nội	17
61	Đàm Anh Tuấn	11/01/2003	Hà Nội	16
62	Đặng Thị Ái Thanh	03/01/1984	Hà Nội	15
63	Phùng Công Thành	12/09/1986	Hà Nội	14
64	Đặng Thị Thảo	30/10/2002	Hà Tây	13
65	Lê Thị Thúy	16/12/1995	Hải Phòng	12
66	Lê Thùy Trang	03/06/2002	Hà Nội	11
67	Hoàng Minh Trí	20/04/1994	Liên Bang Nga	10
68	Nguyễn Thị Việt Trinh	07/01/2001	Hà Nội	9
69	Vũ Đức Trung	28/03/1997	Hà Nội	8
70	Trần Thị Văn	03/10/1982	Phú Thọ	7
71	Lê Thanh Vân	20/08/1985	Hà Nội	6
72	Trương Đức Việt	20/10/2003	Lào Cai	5
73	Nguyễn Văn Việt	04/05/1991	Hải Phòng	4

TT	Họ tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Số máy
74	Nguyễn Hữu Vĩnh	28/10/1981	Hà Nội	3
75	Hồ Thị Như Ý	04/06/1985	Quảng Trị	2
76	Doãn Thủy Tiên	09/09/2000	Hà Nội	1